

QUY ĐỊNH GIAO DỊCH SÀN UPCOM

1. Sản phẩm giao dịch

Các loại cổ phiếu (CP) đăng ký giao dịch tại sàn UPCOM - SGDCK HN.

2. Thời gian giao dịch

Từ Thứ Hai đến Thứ Sáu hàng tuần, trừ ngày nghỉ lễ theo quy định của Bộ Luật Lao động.

Phiên	Phương thức giao dịch	Giờ giao dịch	Loại lệnh giao dịch
Phiên trong giờ (sáng)	Khớp lệnh liên tục I	09h15 – 11h30	Lệnh LO
	Giao dịch thỏa thuận	09h00 – 11h30	Lệnh thỏa thuận, lệnh quảng cáo
Nghỉ giữa hai phiên sáng – chiều		11h30 – 13h00	MBS nhận lệnh từ sau 12h00
Phiên trong giờ (chiều)	Khớp lệnh liên tục II	13h00 – 14h30	Lệnh LO
	Giao dịch thỏa thuận	13h00 – 15h00	Lệnh thỏa thuận, lệnh quảng cáo

- **Lô lẻ:** Thời gian và phương thức giao dịch lô lẻ áp dụng tương tự giao dịch lô chẵn.
- **Chứng khoán hạn chế giao dịch:** được phép giao dịch vào ngày thứ 6 hàng tuần là ngày làm việc.

3. Phương thức giao dịch

Chứng khoán đăng ký giao dịch thông qua hệ thống giao dịch UPCOM theo 2 phương thức:

- **Phương thức khớp lệnh liên tục:** là phương thức giao dịch được thực hiện trên hệ thống giao dịch chứng khoán trên cơ sở so khớp các lệnh mua và lệnh bán chứng khoán ngay khi lệnh được nhập vào hệ thống giao dịch UPCOM.
- **Phương thức thỏa thuận:** là phương thức giao dịch trong đó các bên tham gia giao dịch thông qua thành viên giao dịch tự thỏa thuận về các điều kiện giao dịch trên hệ thống giao dịch; hoặc các bên tham gia giao dịch tự thỏa thuận, thực hiện giao dịch, sau đó thông qua thành viên để ghi nhận kết quả giao dịch vào hệ thống giao dịch. Giao dịch thỏa thuận không được phép hủy/ sửa lệnh đã thực hiện.
- Trong ngày giao dịch đầu tiên của cổ phiếu mới đăng ký giao dịch hoặc ngày đầu tiên giao dịch trở lại của cổ phiếu không có giao dịch trên hai năm (25) phiên liên tiếp: KH chỉ được thực hiện lệnh theo phương thức giao dịch theo phương thức khớp lệnh liên tục; không được giao dịch theo phương thức giao dịch thỏa thuận cho đến khi có giá được xác lập từ kết quả của khớp lệnh lô chẵn.

4. Xác lập và loại bỏ giao dịch

- Giao dịch chứng khoán được xác lập khi hệ thống giao dịch UPCOM thực hiện khớp lệnh mua và lệnh bán theo phương thức khớp lệnh hoặc ghi nhận giao dịch theo phương thức thỏa thuận.
- Bên mua và bên bán có trách nhiệm thực hiện nghĩa vụ thanh toán đối với giao dịch chứng khoán đã được xác lập.
- Trong trường hợp hệ thống giao dịch UPCOM gặp sự cố dẫn đến tạm ngừng giao dịch, SGDCKHN căn cứ tình hình khắc phục sự cố để quyết định công nhận hoặc không công nhận kết quả giao dịch.

5. Đơn vị giao dịch, Đơn vị yết giá

STT	Nội dung	Chi tiết
5.1	Đơn vị giao dịch	
	- Đơn vị giao dịch khớp lệnh	100
	- Đơn vị giao dịch thỏa thuận	1, khối lượng tối thiểu là 5000
5.2	Đơn vị yết giá	
	- Đơn vị yết giá giao dịch khớp lệnh	100 đồng
	- Đơn vị yết giá giao dịch thỏa thuận	1 đồng

- Giao dịch thỏa thuận và giao dịch lô lẻ không được phép thực hiện trong ngày giao dịch đầu tiên của cổ phiếu mới niêm yết hoặc ngày giao dịch trở lại sau khi bị tạm ngừng giao dịch 25 ngày cho đến khi có giá tham chiếu được xác lập từ kết quả của phương thức khớp lệnh liên tục.

6. Nguyên tắc xác định giá và khớp lệnh giao dịch

- **Nguyên tắc xác định giá khớp lệnh liên tục:** Giá thực hiện là giá của lệnh đối ứng đang chờ trên sổ lệnh.
- Hệ thống giao dịch thực hiện so khớp các lệnh mua và lệnh bán chứng khoán theo nguyên tắc thứ tự ưu tiên về giá và thời gian, cụ thể như sau:
 - Ưu tiên về giá:
 - ✓ Lệnh mua có giá cao hơn thực hiện trước;
 - ✓ Lệnh bán có mức giá thấp hơn được ưu tiên thực hiện trước.
 - Ưu tiên về thời gian: Các lệnh mua hoặc lệnh bán có cùng mức giá thì lệnh nhập vào hệ thống giao dịch trước sẽ được ưu tiên thực hiện trước.

7. Loại lệnh

Lệnh giới hạn (LO)

- Lệnh LO là lệnh mua hoặc lệnh bán chứng khoán tại một mức giá xác định hoặc mức giá cao hơn mức giá xác định đối với lệnh bán và mức giá thấp hơn mức giá xác định đối với lệnh mua.
- Lệnh LO được phép nhập vào hệ thống giao dịch trong đợt khớp lệnh liên tục và đợt khớp lệnh định kỳ.

- Lệnh LO có hiệu lực kể từ khi nhập vào hệ thống giao dịch cho đến khi kết thúc đợt khớp lệnh định kỳ đóng cửa hoặc cho đến khi lệnh bị hủy bỏ
- Hiệu lực của lệnh: đến khi kết thúc ngày giao dịch hoặc đến khi được hủy bỏ.

8. Giá tham chiếu

Giá tham chiếu ngày giao dịch là bình quân gia quyền của các giá giao dịch lô chẵn thực hiện theo phương thức khớp lệnh liên tục của ngày có giao dịch khớp lệnh liên tục liền trước.

Lưu ý: Giá đóng cửa là giá thực hiện tại lần khớp lệnh cuối cùng trong ngày giao dịch. Trường hợp không có giá thực hiện trong ngày giao dịch, giá đóng cửa được xác định là giá đóng cửa của ngày giao dịch gần nhất trước đó.

9. Biên độ dao động giá

- **Cổ phiếu:** $\pm 15\%$ so với giá tham chiếu.
- Giá trần/sàn trong ngày giao dịch của CP được xác định như sau:
 - ✓ Giá trần (giá tối đa) = Giá tham chiếu + (Giá tham chiếu x Biên độ dao động giá)
 - ✓ Giá sàn (giá tối thiểu) = Giá tham chiếu - (Giá tham chiếu x Biên độ dao động giá)
- Trường hợp giá trần và giá sàn của cổ phiếu sau khi điều chỉnh theo biên độ dao động vẫn bằng với giá tham chiếu:
 - ✓ Giá trần điều chỉnh = Giá tham chiếu + một đơn vị yết giá
 - ✓ Giá sàn điều chỉnh = Giá tham chiếu – một đơn vị yết giá
- Đối với Cổ phiếu tại ngày giao dịch đầu tiên/ giao dịch trở lại sau khi ngừng giao dịch trên 25 phiên giao dịch liên tiếp cho đến khi xác lập được giá từ kết quả khớp lệnh lô chẵn, biên độ dao động giá: $\pm 40\%$.
- Biên độ dao động giá của cổ phiếu tại ngày giao dịch không hưởng quyền trả cổ tức, thưởng bằng cổ phiếu quỹ cho cổ đông hiện hữu, chuyển đổi trái phiếu chuyển đổi cho cổ đông hiện hữu, trả cổ tức bằng tiền có giá trị lớn hơn hoặc bằng giá đóng cửa của ngày giao dịch liền trước, ngày giao dịch trở lại đối với cổ phiếu trong trường hợp tách doanh nghiệp: $\pm 40\%$ so với giá tham chiếu.
- Đối với cổ phiếu mới được niêm yết và cổ phiếu bị tạm ngừng giao dịch trên 25 phiên, trong ngày giao dịch đầu tiên hoặc ngày giao dịch trở lại; không được thực hiện giao dịch thỏa thuận cho đến khi có giá tham chiếu được xác lập từ kết quả của phương thức khớp lệnh liên tục.

10. Giao dịch lô lẻ

- Giao dịch lô lẻ được thực hiện theo phương thức khớp lệnh liên tục và phương thức thỏa thuận trên hệ thống giao dịch.
- Nhà đầu tư chỉ được phép nhập lệnh LO đối với giao dịch lô lẻ và phải tuân thủ quy định về sửa, hủy lệnh LO tương tự đối với giao dịch lô chẵn.

- Nhà đầu tư không được phép giao dịch lô lẻ đối với chứng khoán bị hạn chế giao dịch trong ngày giao dịch đầu tiên.
- Đơn vị giao dịch lô lẻ là 01 cổ phiếu /chứng chỉ quỹ.
- Giá giao dịch:
 - ✓ Giá của lệnh giao dịch lô lẻ phải tuân thủ theo các quy định về giá giao dịch tương tự giao dịch lô chẵn.
 - ✓ Các lệnh giao dịch lô lẻ không được sử dụng để xác định giá tham chiếu, giá tính chỉ số.
- Giao dịch lô lẻ của cổ phiếu và chứng chỉ quỹ mới niêm yết hoặc giao dịch trở lại sau khi bị tạm ngừng, đình chỉ giao dịch từ 25 ngày giao dịch liên tiếp trở lên không được nhập vào hệ thống giao dịch cho đến khi có giá đóng cửa được xác lập.

11. Hủy/sửa lệnh giao dịch

Việc sửa giá/ khối lượng, hủy lệnh giao dịch chỉ có hiệu lực đối với lệnh gốc chưa được thực hiện hoặc phần còn lại của lệnh chưa được thực hiện.

- **Trong phiên khớp lệnh liên tục:** Lệnh LO được phép sửa giá, khối lượng (không được sửa đồng thời thông tin khối lượng và giá trên cùng một lệnh đặt) và hủy lệnh trong thời gian giao dịch. Thứ tự ưu tiên của lệnh sau khi sửa lệnh được xác định như sau:
 - ✓ Thứ tự ưu tiên của lệnh không đổi nếu chỉ sửa giảm khối lượng
 - ✓ Thứ tự ưu tiên của lệnh được tính kể từ khi lệnh sửa được nhập vào hệ thống giao dịch đối với các trường hợp sửa tăng khối lượng hoặc sửa giá.
- Giao dịch thỏa thuận đã được xác lập trên hệ thống giao dịch (có sự tham gia xác nhận của hai bên giao dịch) không được phép sửa hoặc huỷ bỏ. Trong thời gian giao dịch, thành viên giao dịch chứng khoán được phép sửa, hủy lệnh giao dịch thỏa thuận khi lệnh chưa được bên đối tác xác nhận.

12. Phương thức nhận lệnh

- Giao dịch trực tiếp tại Sở giao dịch, các Chi nhánh của MBS.
- Giao dịch qua điện thoại Contact Center **1900 9088**.
- Giao dịch trực tuyến: MBS Mobile app; S24 (<https://s24.mbs.com.vn>); MBB app.

13. Thời hạn thanh toán

- Cổ phiếu/Chứng chỉ quỹ: T+2

Ghi chú:

T: là ngày giao dịch theo phương thức khớp lệnh hoặc thỏa thuận.

14. Quy định chung

- Mỗi nhà đầu tư chỉ có thể mở một tài khoản tại một công ty chứng khoán và được phép mở tài khoản ở nhiều công ty chứng khoán.

- Nhà đầu tư không được đặt các lệnh giao dịch vừa mua, vừa bán đồng thời cùng một loại chứng khoán trong cùng một đợt khớp lệnh định kỳ, trừ các lệnh đã được nhập vào hệ thống tại phiên giao dịch liên tục trước đó, chưa được khớp nhưng vẫn còn hiệu lực. Nhà đầu tư không được hủy/sửa lệnh trong phiên giao dịch khớp lệnh định kỳ xác định giá mở cửa/đóng cửa.
- Nhà đầu tư phải đảm bảo có đủ chứng khoán khi đặt lệnh bán và đủ tiền ký quỹ khi đặt lệnh mua theo quy định.
- Với các giao dịch của cổ đông lớn, cổ đông nội bộ và người có liên quan cần tuân thủ các quy định riêng tại Luật Chứng khoán và Thông tư 96/2020/TT-BTC của Bộ Tài chính, các văn bản pháp luật khác có liên quan.

Lưu ý: Trên đây chỉ là trích dẫn một số nội dung chính về quy định giao dịch hiện hành tại các Sở giao dịch chứng khoán mà không phải toàn văn Quy định giao dịch của các Sở giao dịch. Quý khách hàng có thể liên hệ với chúng tôi để biết thêm các quy định chi tiết khác. Trường hợp các Sở giao dịch có thông báo về việc sửa đổi/bổ sung Quy định giao dịch, MBS sẽ cố gắng cập nhật nhanh nhất các nội dung sửa đổi; trường hợp MBS chưa kịp thời cập nhật, các nội dung sửa đổi/bổ sung sẽ có hiệu lực thi hành thay thế các nội dung hiện hành nêu tại đây.

Trong quá trình giao dịch, nếu cần hỗ trợ giải đáp thông tin, Quý Khách hàng vui lòng liên hệ:

Trung tâm Chăm sóc Khách hàng MBS

- Tổng đài (8h30 - 17h30): **1900 9088**
- Email: cskh@mbs.com.vn